

Số: 07/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 06/5/2020

"V/v: Ly hôn, tranh  
chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Quang Thạch

Ông Phan Văn Việt

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 235/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/12/2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/3/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:* Ông Trần Trương P - Luật sư, Văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Trương Việt D, địa chỉ: Đ5, thôn M, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ly hôn ngày 02/12/2019, bản tự khai ngày 17/12/2019 và các biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị đều trình bày: Chị và anh D trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 12/3/2013. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau tại nhà của bố mẹ anh D. Vợ, chồng chỉ hạnh phúc được thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D thường xuyên cờ bạc, cá độ, bao nhiêu tài sản của gia đình đem bán, cầm lấy tiền ăn chơi. Không muốn gia đình đổ vỡ, chị đã cố gắng chịu đựng và đã lựa lời khuyên can đồng thời tạo cơ hội để anh D khắc phục, sửa chữa nhằm khôi phục lại kinh tế gia đình cũng như tình cảm nhưng anh Dững không có chuyển biến, thay đổi gì nên chị mất hết niềm tin và đã về nhà bố mẹ đẻ sống kể từ tháng 10/2018 cho đến nay, không ai còn quan tâm gì đến ai nữa. Hiện tại chị H

xác định tình cảm giữa chị và anh D thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn anh D.

Bị đơn anh Trương Việt D trình bày qua bản tự khai ngày 17/12/2019, các biên bản hòa giải cũng như tại phiên tòa, về quá trình tìm hiểu và kết hôn đúng như chị H trình bày. Sau kết hôn, vợ chồng sống chung tại nhà của bố mẹ anh để lại, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc bình thường, không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ có việc làm ăn kinh tế không được như mong muốn nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh nghĩ đây là những va chạm, khúc mắc trong gia đình là lẽ thường nhưng chị H không muốn cùng chồng gánh vác công việc làm ăn nên đã bỏ về nhà bố mẹ để sống. Trong thời gian đó, anh đã nhiều lần đến nhà bố mẹ vợ gặp chị H để động viên, thuyết phục chị nên suy nghĩ về tương lai của các con để trở về đoàn tụ nhưng chị H không nghe và đã bỏ đi miền Nam làm ăn một thời gian, sau đó trở về ở với bố mẹ. Anh D xác định tình cảm vợ chồng hiện tại vẫn còn, anh không nhất trí ly hôn mà xin được đoàn tụ để vợ chồng cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình và nuôi dạy con cái.

Con chung: Chị H, anh D trình bày: Vợ chồng có 02 con chung: Trương Ngọc Á, sinh ngày 07/4/2014 và Trương Phúc N, sinh ngày 20/5/2017. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay, 2 con lúc thì ở với chị H, lúc thì ở với anh D, hiện tại cả hai con đang ở với anh D. Ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con, yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh D mong muốn được đoàn tụ nên việc phân chia con cái không đặt ra nhưng nếu buộc phải ly hôn, anh yêu cầu được nuôi cả hai con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Theo đơn khởi kiện cũng như trình bày tại phiên tòa, chị H không yêu cầu giải quyết về tài sản. Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, anh D không có ý kiến gì nhưng đến phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần đầu tiên, anh D trình bày, vợ chồng anh không có tài sản gì nhưng có khoản nợ tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn, chi nhánh Lệ Thủy, Phòng giao dịch Chợ Trám. Tòa án đã hướng dẫn anh D làm đơn yêu cầu kèm theo chứng cứ, đồng thời nộp tạm ứng án phí để Tòa án thụ lý bổ sung nhưng quá thời hạn thông báo, anh D không nộp tạm ứng án phí. Phiên hòa giải tiếp theo cũng như tại phiên tòa, anh D trình bày: Vì do nóng nảy, bức xúc nên trước đây anh yêu cầu giải quyết khoản nợ, nay anh tự dàn xếp không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trương Việt D đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/3/2013 tại UBND xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau tại nhà của bố mẹ anh D để lại ở xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vợ chồng hạnh phúc chỉ được thời gian ngắn đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D ham chơi bời, cờ bạc, cá độ dẫn đến kinh tế gia đình sa sút, tình cảm vợ chồng mất mát,

chị H mất hết niềm tin nên đã sống ly thân kể từ tháng 10/2018 cho đến nay, không ai quan tâm gì đến ai nữa. Chị H xác định tình cảm vợ chồng thực sự đã hết và yêu cầu được ly hôn. Quá trình hòa giải, anh D xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và mong muốn được đoàn tụ. Tòa án đã tạo điều kiện về mặt thời gian để anh D có cơ hội níu kéo, cải thiện lại quan hệ hôn nhân nhưng lần hòa giải cuối cùng cũng như tại phiên tòa, anh không thể hiện có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị H và anh D ly hôn nhau là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2]. Về con chung:

Chị H, anh D có hai con chung, hiện nay đang ở với anh D: Ly hôn, chị H, anh D đều yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con, anh D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, chị H yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của chị H, anh D đều chính đáng nhưng để giảm bớt gánh nặng cho một bên nên cần giao cho mỗi người nuôi một con là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Tài sản chung: Chị H, anh D không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Nguyễn Thị H và anh Trương Việt D được ly hôn nhau.

2. Về con chung: Áp dụng các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình: Xử giao con Trương Ngọc Á, sinh ngày 07/4/2014 cho anh Trương Việt D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Trương Phúc N, sinh ngày 20/5/2017 cho chị Nguyễn Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Anh D, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

3. Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị

đã nộp theo biên lai số: 0005904 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, chị Huyền đã nộp đủ án phí.

Chị H, anh D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/5/2020, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã D(để biết);
- Lưu: HS;VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

***Trương Thị Nhàn***